

Phụ lục II

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/7/2026 của HĐND xã)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Số TT	Nội Dung	Tổng dự toán	Điều chỉnh giảm chi dự toán	Tổng
	Tổng chi NSDP	390.343	6.889	383.453
A	Tổng chi cân đối NS địa Phương	390.343	6.889	383.453
I	Chi Đầu tư phát triển	96.858	-	96.858
	- Nguồn tập trung	23.898	-	23.898
	- Nguồn tiền sử dụng đất	56.000	-	56.000
	- Nguồn xổ số	16.960	-	16.960
II	Chi Thường xuyên	276.290	555	275.735
1	Chi SN giáo dục và đào tạo	129.640		129.640
2	Chi sự nghiệp kinh tế	27.353		27.353
3	Chi sự nghiệp môi trường	16.807		16.807
4	Chi sự nghiệp dân số, gia đình	510		510
5	Chi SN VH TT, du lịch	2.920		2.920
6	Chi sự nghiệp TDTT	200		200
7	Chi sự nghiệp truyền thanh	200		200
8	Chi sự nghiệp KHCN	350		350
9	Chi đảm bảo xã hội	23.545		23.545
10	Chi quản lý hành chính	53.279	270	53.009
	- Quản lý Nhà nước, Hội đặc thù	40.795	270	40.526
	- Khối Đảng	7.334		7.334
	- Khối đoàn thể,	5.150		5.150
11	Chi an ninh - quốc phòng	19.645	285	19.360
	- Chi quốc phòng	13.523	285	13.238
	- Chi an ninh	6.122		6.122
12	Chi khác ngân sách	1.840	-	1.840
III	Dự phòng ngân sách	7.346	-	7.346
IV	Kết dư ngân sách	9.849	6.334	3.515
	Chi nộp trả ngân sách cấp trên theo kết luận của kiểm toán	6334	6.334	-
	Chi đầu tư công trình sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Đảng ủy- UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phước An	2.000		2.000
	Chi quyết toán các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công chuyển tiếp từ các xã cũ	1.515		1.515